

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:09/2022/HC-ST
Ngày: 24/8/2022
V/v khiếu kiện “Quyết định hành
chính trong lĩnh vực đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Thề

Ông Phan Trung Hiếu

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:Bà Hà Thị Vân Nga, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hành chính thụ lý số 07/2022/TLST- HC, ngày 13/4/2022 về việc “khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 07/2022/QĐXXST- HC, ngày 10/8/2022 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện:Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1940

Địa chỉ: 39E Lê L, phường 1, thành phố V, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; vắng mặt.

- Người bị kiện:

+ UBND huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan K- Chức vụ: Phó chủ tịch UBND huyện; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn M; Sinh năm: 1961; Địa chỉ: Khối 11, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; có mặt.

2. Ông Nguyễn Kim T; Sinh năm 1974;

3. Bà Đường Ngọc H; Sinh năm 1974;

Đều có địa chỉ: Xóm 3, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; đều có mặt.

4. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; Địa chỉ: TDP 1, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

5. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; Địa chỉ: Thôn 13, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

6. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh

Hà Tĩnh; có mặt.

7. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1969; Địa chỉ: Xóm 2, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

8. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1926; Địa chỉ: Thôn 3, xã D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

9. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952; Địa chỉ: Thôn 3, xã D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

10. UBND xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Danh V- Chức vụ: Phó chủ tịch UBND xã; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T, bà L, bà K, bà H, bà H, bà B, bà H: ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1961, địa chỉ: khối 11, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đường Thị Ngọc H: ông Nguyễn Hữu L, địa chỉ: số nhà 02, đường Nguyễn Hữu T, phường T, TP H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo hồ sơ khởi kiện, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nội dung khởi kiện của người khởi kiện bà Nguyễn Thị T như sau:

Cha mẹ bà Tiêu là ông Nguyễn Kim N, bà Trịnh Thị D có 01 thửa đất tại xóm 3, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Bà D mất năm 1995, thửa đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M432229, ngày 15/9/1999 mang tên Nguyễn Kim N. Năm 2005, ông N chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn T một phần đất có diện tích 270m² phần diện tích còn lại là 970m². Ông N mất ngày 1/4/ 2009. Cùng năm này, vợ chồng anh Nguyễn Kim T, chị Đường Thị Ngọc H– cháu bà T, sống cùng ông N, tự ý kê khai cấp GCNQSD số AL 948763, ngày 17/7/2009 đất đối với phần đất 970m² còn lại này với xác nhận đất được ông Nhân tặng cho. Theo bà T, chữ ký ở phần ông Nguyễn Kim N trong hồ sơ cấp đất cho vợ chồng anh T, chị H là không phải của ông N và hồ sơ cấp đất cho vợ chồng anh T, chị H là trái pháp luật. Vì vậy, bà T làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh:

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL948763, ngày 17/7/2009 mang tên anh Nguyễn Kim T, chị Đường Ngọc H được UBND huyện H, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 17/7/2009.

Người bị kiện –UBND huyện H trình bày: Thửa đất của ông Nguyễn Kim T và bà Đường Ngọc H tại thôn 2, xã P đã được UBND huyện cấp giấy CNQSD đất số AL 948763 theo Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 với diện tích 970 m²; trong đó 300m² đất ở; 670 m² đất trồng cây lâu năm có nguồn gốc nhận tặng cho quyền sử dụng đất từ ông nội là Nguyễn Kim N. Hồ sơ cấp giấy CNQSD đất cho ông Nguyễn Kim T và bà Đường Ngọc H gồm có: Giấy CNQSD đất mang tên ông Nguyễn Kim N được UBND huyện cấp ngày 15/9/1999; Đơn xin tặng cho QSD đất được UBND xã P xác nhận ngày 06/3/2009; Biên bản kiểm tra hiện trạng ô đất xin

chuyển nhượng QSD đất lập ngày 16/02/2009; trích đo địa chính khu đất lập ngày 24/6/2009; Sơ đồ vị trí thửa đất xin chuyển nhượng QSD đất; Bản sao giấy khai sinh của ông Nguyễn Kim Từ; Bản sao giấy khai sinh của ông Nguyễn Kim T; Hợp đồng tặng cho QSD đất lập ngày 16/02/2009; Thông báo làm thủ tục nộp thuế lập ngày 24/6/2009; Đơn xin cấp giấy CNQSD đất; Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 của UBND huyện H về việc tặng cho quyền sử dụng đất. Căn cứ Luật đất đai năm 2003 và Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ, hồ sơ cấp giấy CNQSD đất đã được lập đầy đủ. Do đó, việc bà Nguyễn Thị T yêu cầu hủy giấy CNQSD đất số AL 948763 ngày 17/7/2009 của ông Nguyễn Kim T và bà Đường Ngọc H, UBND huyện H đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - UBND xã P: trình bày thống nhất như quan điểm của UBND huyện H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về phía người khởi kiện gồm: Ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị B, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị K, ông Nguyễn Kim T đều trình bày thống nhất như trình bày của bà Nguyễn Thị T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đường Thị Ngọc H (trong Giấy CNQSD đất ghi Đường Ngọc H là một người) và người đại diện hợp pháp cho chị Hà trình bày:

Ông Nguyễn Kim N sinh được 03 người con, 01 trai và 02 gái, trong đó có 01 người con trai là Nguyễn Kim Từ đã mất, còn lại 02 người là Nguyễn Thị K và Nguyễn Thị T. Sau khi các con ông khôn lớn, lập gia đình chỉ còn lại mình ông đã già 94 tuổi sinh sống trên thửa đất. Năm 1998, chị H kết hôn với anh Nguyễn Kim T. Năm 1999, chính ông Nhân bảo vợ chồng anh chị về sinh sống trên thửa đất và đã viết giấy tặng cho vợ chồng anh chị thửa đất đó. Năm 2000, vợ chồng anh chị đã mua một căn nhà gỗ và chính ông Nguyễn Văn M là người trực tiếp đứng ra thuê hội người cao tuổi đưa về dựng trên thửa đất của ông Nhân. Sau khi được sự nhất trí của ông Nhân cùng các con ông Nhân, vợ chồng chị mới làm đầy đủ hồ sơ sang tên và gửi lên UBND xã P. Nhưng sau đó, UBND xã xảy ra hỏa hoạn, cháy hết hồ sơ. Đến năm 2009, mới làm lại giấy tặng cho đất và được xóm trưởng, UBND xã xác nhận và sang tên thửa đất cho vợ chồng anh chị. Từ năm 2000 đến nay, gia đình anh chị đã có công tôn tạo đất và là người thờ phụng bố mẹ chồng và ông Nguyễn Kim N. Nhất là giai đoạn ông Nguyễn Kim N đau yếu và chết, chỉ có một mình vợ chồng anh chị đứng ra chăm sóc lo liệu. Nay vợ chồng anh chị xảy ra mâu thuẫn, thì các bác mới về làm đơn đòi lại đất. Chị Hà cũng thừa nhận Đơn xin tặng cho quyền sử dụng đất có tại hồ sơ cấp đất của vợ chồng chị là do chính chị viết và viết tên Nguyễn Kim N dưới phần Người tặng, còn hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất là do chồng chị là anh Nguyễn Kim T thực hiện và đi đăng ký.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh phát biểu quan điểm về việc

tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung:Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính năm 2015: Tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, hủy giấy CNQSD đất số AL948763 theo Quyếtđịnh số 1766/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 của UBND huyện H với diện tích 970 m², trong đó 300m² đấtở và 670 m² đất trồng cây lâu năm mang tên Đường Thị Ngọc Hvà Nguyễn Kim T.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa sơ thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự, người liên quan và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Tkhởi kiện đề nghị Tòa án: hủy giấy CNQSD đất số AL 948763 theo Quyếtđịnh số 1766/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 của UBND huyện H với diện tích 970 m², trong đó 300m² đấtở, 670m² đất trồng cây lâu năm mang tên ĐườngThị Ngọc Hà và Nguyễn Kim T.

Đây là quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 3, Điều 30, Điều 32 Luật tố tụng hành chính.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện:Các bên đương sự xác nhận: ngày 01/5/2021, vợ chồng anh Nguyễn Kim T và chị Đường Thị Ngọc Hcó mâu thuẫn, chị H đi khởi nhà. Tháng 6/2021, anh T nộp đơn khởi kiện ly hôn ra Tòa án nhân dân huyện H, vợ chồng có tranh chấp về tài sản. Cũng thời điểm đó, tháng 4/2021, do chị H thế chấp nhà đất vay tiền ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện H đến hạn chưa trả được nợ, ngân hàng thông báo đòi nợ. Từ các sự kiện trên người khởi kiện và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan về phía người khởi kiện mới biết được thửa đất do ông Nguyễn Kim N để lại đã được cấpgiấy CNQSD đất số AL 948763 theo Quyếtđịnh số 1766/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 của UBND huyện H với diện tích 970 m², trong đó 300m² đấtở, 670m² đất trồng cây lâu năm mang tên Đường Thị Ngọc Hvà Nguyễn Kim T. Ngày 01/10/2021, người khởi kiện có yêu cầu khởi kiện là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung.

[2.1] Xét tính hợp pháp của giấy CNQSD đất số AL 948763 theo Quyếtđịnh số 1766/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 với diện tích 970 m²; trong đó 300m² đấtở; 670 m² đất trồng cây lâu năm mang tên Đường Thị Ngọc Hvà Nguyễn Kim T.

[2.1.1] Về thẩm quyền: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật đất đai năm 2003, việc Ủy ban nhân dân huyện H cấp giấy CNQSDĐ số AL 948763 theo Quyếtđịnh số 1766/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 với diện tích 970 m²; trong đó

300m² đất ở; 670 m² đất trồng cây lâu năm cho chị Đường Thị Ngọc H và anh Nguyễn Kim T là đúng thẩm quyền.

[2.1.2] Về trình tự, thủ tục, xem xét nguồn gốc đất để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 948763 theo Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 17/7/2009:

Thửa đất số 00, tờ bản đồ số 00, diện tích 970m² có địa chỉ tại: xóm 2, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh có nguồn gốc của ông Nguyễn Kim N theo Giấy CNQSD đất số M432229, do UBND huyện H, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 15/9/1999. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 948763 do UBND huyện H cấp cho chị Đường Thị Ngọc H, anh Nguyễn Kim T theo Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 với diện tích 970 m², trong đó 300m² đất ở và 670 m² đất trồng cây lâu năm dựa trên cơ sở Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được chứng thực vào ngày 16/02/2009 giữa người tặng cho được đề tên ông Nguyễn Kim N và anh Nguyễn Kim T. Tuy nhiên, tại Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được chứng thực vào ngày 16/02/2009, anh Nguyễn Kim T trình bày phân chữ ký “Nguyễn Kim N” trong hợp đồng là do anh T ký, ông N không biết và không ký, thời điểm anh T xin xác nhận của UBND xã P không có mặt các bên trong hợp đồng tặng cho. Chị Đường Thị Ngọc H trình bày: năm 2009, chị H viết đơn tặng cho đất và tại phần ký tên của người tặng cho chị viết tên Nguyễn Kim N chứ ông N không ký vào đơn; về thủ tục và hồ sơ xin cấp đất do chồng chị là anh Nguyễn Kim T thực hiện.

Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định trưng cầu giám định chữ ký trong Hợp đồng tặng cho lập ngày 16/02/2009. Kết luận giám định số 732/KL-KTHS, ngày 26/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh thì chữ ký, chữ viết “Nguyễn Kim N” tại phần chữ ký bên A (Bên tặng cho) và chữ viết, chữ ký “Nguyễn Kim T” tại phần chữ ký bên B (Bên được tặng cho) so với chữ ký, chữ viết Nguyễn Kim T trên mẫu so sánh là do cùng một người viết, ký ra. Các đương sự không có ý kiến về kết luận giám định. Như vậy khẳng định: Chữ ký, chữ viết phần Bên tặng cho không phải của ông Nguyễn Kim N là chủ sử dụng hợp pháp của thửa đất. Từ đó, Hội đồng xét xử xác định giấy CNQSD đất số AL 948763 do UBND huyện H cấp cho chị Đường Thị Ngọc H, anh Nguyễn Kim T theo Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 với diện tích 970 m², trong đó 300m² đất ở và 670 m² đất trồng cây lâu năm là sai về trình tự thủ tục và chủ thể có quyền sử dụng đất khi cấp GCNQSDĐ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 50, khoản 1 Điều 123 Luật Đất đai 2003 và Điều 135 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29-10-2004 của Chính Phủ hướng dẫn thi hành Luật đất đai 2003.

Do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện bà Nguyễn Thị T về việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 948763, ngày 17/7/2009 mang tên anh Nguyễn Kim T, chị Đường Thị Ngọc H được UBND huyện H, tỉnh Hà Tĩnh

cấp ngày 17/7/2009 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

[3] Về án phí và chi phí tố tụng:

[3.1] Về án phí:

Người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[3.2] Về chi phí tố tụng: Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện ông Nguyễn Văn M tự nguyện chịu chi phí giám định chữ ký, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Ông Minh đã nộp đầy đủ các chi phí trên nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 50, khoản 1 Điều 123 Luật Đất đai năm 2003 và Điều 135 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29-10-2004 của Chính Phủ hướng dẫn thi hành Luật đất đai năm 2003:

Tuyên hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 948763 do UBND huyện H, tỉnh Hà Tĩnh cấp theo Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 với diện tích 970 m², trong đó 300m² đất ở, 670 m² đất trồng cây lâu năm cấp cho Đường Thị Ngọc Hà và Nguyễn Kim T.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc UBND huyện H, tỉnh Hà Tĩnh phải nộp 300.000đ án phí hành chính sơ thẩm.

3. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- THA sơ thẩm;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào